**HƯỚNG DẪN**

**Thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông về xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025**

*(Kèm theo Công văn số: /STTTT-BCVTCNTT ngày tháng 8 năm 2022 của
Sở Thông tin và Truyền thông)*

Để làm căn cứ đánh giá việc thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông về xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, Sở Thông tin và Truyền thông ban hành hướng dẫn việc thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông về xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu cụ thể như sau:

**I. Về tiêu chí Thông tin và Truyền thông đối với xã nông thôn mới:** Xã đạt tiêu chí Thông tin và Truyền thông về xây dựng xã nông thôn mới khi đáp ứng 04 (bốn) điều kiện sau:

**1. Điều kiện 1: Xã có điểm phục vụ bưu chính**

Điểm phục vụ bưu chính là điểm giao dịch của các doanh nghiệp bưu chính để chấp nhận, phát thư, gói, kiện hàng hóa.

Xã có điểm phục vụ bưu chính là xã có ít nhất 01 (một) điểm phục vụ bưu chính (bưu cục, đại lý, điểm Bưu điện - Văn hóa xã) đáp ứng được các điều kiện sau:

a) Về cơ sở vật chất:

- Có mặt bằng, trang thiết bị phù hợp với hình thức tổ chức cung ứng và nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính tại địa phương.

- Có treo biển tên điểm phục vụ.

- Niêm yết giờ mở cửa phục vụ và các thông tin về dịch vụ bưu chính cung ứng tại điểm phục vụ.

- Thời gian mở cửa phục vụ phải đảm bảo tối thiểu 4 giờ/ngày làm việc.

b) Về dịch vụ: Tại điểm phục vụ, đảm bảo cung cấp các dịch vụ:

- Dịch vụ thư có địa chỉ nhận, khối lượng đơn chiếc đến 02kg.

- Dịch vụ gói, kiện hàng hóa có khối lượng đơn chiếc đến 05kg.

**2. Điều kiện 2: Xã có dịch vụ viễn thông, Internet**

Dịch vụ viễn thông là dịch vụ gửi, truyền, nhận và xử lý thông tin giữa hai hoặc một nhóm người sử dụng dịch vụ viễn thông, bao gồm dịch vụ cơ bản và dịch vụ giá trị gia tăng.

Xã có dịch vụ viễn thông, Internet là xã đáp ứng được các điều kiện sau:

a) Tất cả các ấp trên địa bàn xã có khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng ít nhất một trong hai loại dịch vụ điện thoại: trên mạng viễn thông cố định mặt đất hoặc trên mạng viễn thông di động mặt đất và ít nhất một trong hai loại dịch vụ truy nhập Internet: trên mạng băng rộng cố định mặt đất hoặc trên mạng băng rộng di động mặt đất.

b) Dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn xã phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

**3. Điều kiện 3: Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các ấp**

Đài truyền thanh xã là đài truyền thanh do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý nhân sự, máy móc thiết bị, kinh phí và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các ấp là xã đáp ứng được các điều kiện sau:

3.1. Có đài truyền thanh không dây FM hoặc đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, cụ thể:

a) Xã có đài truyền thanh không dây FM:

- Được đầu tư, đưa vào khai thác sử dụng trước năm 2022 và đang hoạt động ổn định, thường xuyên, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

- Hoạt động trong băng tần (54 - 68) MHz.

- Phải có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định.

- Đảm bảo các máy phát thanh không dây đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo quy định.

b) Xã có đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông theo quy định tại Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về quản lý đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

3.2. Có ít nhất 2/3 số ấp trong xã có hệ thống loa hoạt động.

**4. Điều kiện 4: Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành**

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành là việc sử dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý điều hành nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động, hỗ trợ đẩy mạnh cải cách hành chính và bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động của chính quyền xã.

Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành là xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Tỷ lệ máy tính/số cán bộ, công chức của xã đạt tối thiểu là 50%.

b) Xã có sử dụng ít nhất 04 (bốn) phần mềm ứng dụng sau:

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice): 100% văn bản đi, đến được trao đổi trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật).

-Hệ thống thư điện tử chính thức của cơ quan nhà nước (mail@travinh.gov.vn): UBND xã có đăng ký và sử dụng hộp thư điện tử công vụ; 100% CBCC được cấp tài khoản hộp thư điện tử công vụ trao đổi công việc.

- Hệ thống một cửa điện tử (iGate): 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý qua hệ thống một cửa điện tử; 100% thủ tục hành chính (đủ điều kiện cung cấp theo quy định của pháp luật) được cung cấp trực tuyến mức độ 4 lên Cổng dich vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Cổng/trang thông tin điện tử có chức năng cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến: có Cổng/trang thông tin điện tử có chức năng cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Nghị định
số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

c) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 30%.

**II. Về tiêu chí Thông tin và Truyền thông đối với xã nông thôn mới nâng cao:**

Xã đạt tiêu chí Thông tin và Truyền thông về xây dựng xã nông thôn mới nâng cao khi đáp ứng 06 (sáu) điều kiện sau:

**1. Điều kiện 1: Xã đạt tiêu chí nông thôn mới thông tin và truyền thông** (Đạt chuẩn tiêu chí mục I).

**2. Điều kiện 2: Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân**

Ngoài việc đáp ứng các điều kiện của xã đạt chuẩn nông thôn mới, điểm phục vụ bưu chính tại xã phải có khả năng phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân, cụ thể:

- Điểm phục vụ bưu chính có máy tính kết nối Internet phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân.

- Nhân viên phục vụ đã được tập huấn cung cấp dịch vụ trực tuyến cho người dân.

**3. Điều kiện 3: Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh**

Xã có tỷ lệ dân số theo độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt:

- Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã đảo.

- Tối thiểu 80% đối với các xã còn lại.

**4. Điều kiện 4: Có dịch vụ báo chí, truyền thông**

Xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) 100% ấp của xã khu vực đồng bằng có hệ thống loa hoạt động thường xuyên;

b) 100% số ấp trong xã có hộ gia đình thu xem được 01 trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet;

c) Có ít nhất một điểm cung cấp xuất bản phẩm.

Nội dung tiêu chí này cụ thể như sau: Điểm cung cấp xuất bản phẩm là nơi tổ chức đầy đủ về cơ sở vật chất, không gian và các xuất bản phẩm phong phú về thể loại nhằm phục vụ mục đích nghiên cứu, nâng cao kiến thức của người dân. Điểm cung cấp xuất bản phẩm không chỉ có những điểm, cơ sở bán sách…mà còn có các hình thức như: Điểm Bưu điện - Văn hóa xã và Tủ sách pháp luật xã, phường, thị trấn.

**5. Điều kiện 5: Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới**

Xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 50%.

b) Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin đạt: Tối thiểu 80% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã đảo và 100% đối với các xã còn lại.

Nội dung tiêu chí này cụ thể như sau: Cơ quan, đơn vị tự tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức cấp xã tham gia bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin do các cơ quan, đơn vị khác tổ chức (hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến).

c) Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt: Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã đảo; Tối thiểu 70% đối với các xã còn lại.

Nội dung tiêu chí này cụ thể như sau: Cơ quan, đơn vị tổ chức hoặc phối hợp với đơn vị có liên quan phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động (Một số kỹ năng số cơ bản: sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; mua bán trên sàn thương mại điện tử Voso, Postmart; phản ánh kiến nghị qua hệ thống phản ánh kiến nghị của tỉnh; kỹ năng sử dụng phần mềm đảm bảo an toàn thông tin mạng cơ bản…).

d) 100% sản phẩm OCOP của xã được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử.

đ) 100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích được thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ.

Nội dung tiêu chí này cụ thể như sau: Cơ quan, đơn vị phối hợp với Bưu điện cập nhật cơ sở dữ liệu địa chỉ số của hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích thuộc phạm vi quản lý; tổ chức gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ khi có thông báo của Sở Thông tin và Truyền thông.

e) Có tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

**6. Điều kiện 6: Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch công cộng…)**

Là xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Các điểm bắt buộc phải có mạng wifi miễn phí: UBND xã, Nhà văn hóa xã, Trạm Y tế xã.

b) Các điểm khuyến khích có mạng wifi miễn phí: Trường học, các địa điểm du lịch cộng đồng, khu vui chơi giải trí, chợ, các cơ sở tôn giáo (chùa, nhà thờ,...) và các địa điểm khác do địa phương đề xuất.

c) Mạng wifi phải đáp ứng chất lượng dịch vụ, các điều kiện kỹ thuật khai thác và an toàn, an ninh thông tin theo các quy định hiện hành.

**III. Xã đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu khi đáp ứng 04 (bốn) điều kiện sau:**

**1. Điều kiện 1:** Xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao thông tin và truyền thông (Đạt chuẩn tiêu chí mục II).

**2. Điều kiện 2: Về tiêu chí Mô hình ấp thông minh**

Xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Người dân tiếp cận được thông tin (về chủ trương, chính sách, an ninh trật tự, khoa học kỹ thuật, thủ tục hành chính, hoặc tiền điện nước,…) trên app điện thoại thông minh, Cổng thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh, mạng xã hội chính thống: ≥ 80%.

b) Ít nhất 90% hộ dân thanh toán tiền điện hoặc tiền nước không bằng tiền mặt hoặc ít nhất 80% hồ sơ được nộp trực tuyến.

Nội dung tiêu chí này cụ thể như sau: Số lượng hồ sơ thủ tục hành chính của người dân trên địa bàn ấp được nộp trực tuyến qua hệ thống Cổng dịch vụ công đạt ít nhất 80%.

**3. Điều kiện 3: Về tiêu chí Sản xuất**

Ít nhất 01 (một) Hợp tác xã nông nghiệp sử dụng nền tảng số trong quản lý và điều hành.

Nội dung tiêu chí này cụ thể như sau: Hợp tác xã nông nghiệp có sử dụng một trong các nền tảng số: nền tảng quản lý tài chính, quản lý nhân sự, truy xuất nguồn gốc…

**4. Điều kiện 4: Về tiêu chí Chuyển đổi số**

Xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp mức độ 4.

b) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 60%.

c) Có ít nhất 90% cán bộ/công chức/viên chức của bộ phận một cửa được đánh giá qua cổng dịch vụ công ở mức 4 và 5 *(theo thang 5 mức độ: 1 = rất không hài lòng, 2 = không hài lòng, 3 = bình thường, 4 = hài lòng và 5 = rất hài lòng)* về dịch vụ hành chính công điện tử.

d) Trên 90% doanh nghiệp tham gia đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp (dbi.gov.vn); tối thiểu 30% doanh nghiệp áp dụng ít nhất 01 nền tảng số phục vụ hoạt động, sản xuất kinh doanh.

đ) Xã có tổ công nghệ số cộng đồng.

Nội dung tiêu chí này thực hiện theo Văn bản hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

e) Tỷ lệ các cơ sở dân sinh, kinh tế - xã hội được gán địa chỉ số trên nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số ≥ 50%.

Nội dung tiêu chí này, cụ thể như sau: Cơ quan, đơn vị phối hợp với Bưu điện thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu địa chỉ số của các cơ sở dân sinh, kinh tế - xã hội để gán địa chỉ số trên nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số đạt ≥ 50%.

**IV. Tổ chức thực hiện**

**1. Bưu điện tỉnh Trà Vinh**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung tiêu chí 8.1 xã có điểm phục vụ bưu chính trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng caotheo hướng dẫn tại Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Trong kế hoạch đầu tư hạ tầng, mạng lưới bưu chính cần quan tâm đầu tư, xây dựng điểm phục vụ bưu chính đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân trên địa bàn; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các điểm phục vụ bưu chính.

- Định kỳ hàng quý thống kê, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình, tiến độ thực hiện tiêu chí 8.1 xã có điểm phục vụ bưu chính trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

**2. Các doanh nghiệp viễn thông**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung tiêu chí 8.2 trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng caotheo hướng dẫn tại Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng, mạng lưới và nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng tốt nhu cầu chuyển đổi số của tỉnh và địa phương. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, Internet đáp ứng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

- Phối hợp, cung cấp cho địa phương và Sở Thông tin và Truyền thông số liệu liên quan đến nội dung tiêu chí 8.2 trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

- Định kỳ hàng quý thống kê, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình, tiến độ thực hiện tiêu chí 8.2 trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

**3. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố**

- Phối hợp, chỉ đạo phòng chuyên môn, UBND cấp xã phối hợp với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông hoạt động trên địa bàn tham mưu và triển khai các chương trình, cơ chế chính sách để đạt tiêu chí theo lộ trình; báo cáo, tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo điều hành, kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa & Thông tin theo dõi, cập nhật tiến độ thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn; thực hiện kiểm tra mức độ đạt tiêu chí và báo cáo kết quả kiểm tra mức độ đạt tiêu chí của các xã về Sở Thông tin và Truyền thông.

**4. Các đơn vị thuộc Sở**

Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông (qua Phòng Bưu chính, Viễn thông - Công nghệ thông tin; điện thoại: 0294.3850852 - 0294.3850853) để phối hợp giải quyết./.

 **SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TRÀ VINH**